

Bản án số: 29/2018 /HNGĐ-ST

Ngày: 29-10- 2018

V/v “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Huệ.

2. Bà Ngô Thị Thanh Xuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Minh - kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 10 năm 2018 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 131/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2018 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐXX-ST ngày 08 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị L, sinh năm 1992 (*có mặt*)

Cư trú: TDP 11, phường T, Thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

2. Bị đơn: Anh Phạm Khả T, sinh năm 1987

Cư trú: TDP 11, phường T, Thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt- có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai và trong quá trình giải quyết nguyên đơn

chị Phạm Thị L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: chị kết hôn với anh Phạm Khả T năm 2015, trước khi kết hôn có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Thắng Lợi, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, hôn nhân là tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không còn hợp nhau thường xuyên bất đồng quan điểm sống, luôn cãi nhau, anh T không làm tròn trách nhiệm với vợ con vợ chồng đã ly thân T được 03 tháng nay, hiện đôi bên không còn quan tâm chăm sóc nhau. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Phạm Khả T.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Phạm Anh Th, sinh ngày 10/6/2017. Hiện con chung đang ở với chị L, khi ly hôn đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Phạm Khả T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng kết hôn năm 2017, trước khi kết hôn có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Thắng Lợi, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, hôn nhân là tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau về tính cách, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Anh và chị L đã ly thân được 03 tháng. Nay xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn mong muốn về đoàn tụ cùng nhau nuôi dạy con chung.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Phạm Anh Th, sinh ngày 10/6/2017. Hiện con chung đang ở với chị L, khi ly hôn nhất trí để con cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà, đại diện VKS nhân dân thành phố Sông Công phát biểu quan điểm:

* Về Tố tụng: Đây là vụ án “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình” căn cứ Điều 28, 35, 39 BLTTDS Tòa án nhân dân thành phố Sông Công thụ lý là đúng thẩm quyền. Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể T khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án, đã

được thực hiện theo đúng trình tự tố tụng. Không có vi phạm, không có đề xuất kiến nghị gì.

* Về quan điểm giải quyết nội dung vụ án:

Căn cứ điều 51, 53, 54, 56, 81, 82, 83 luật Hôn nhân và gia đình

- Về Quan hệ hôn nhân: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Phạm Thị L với anh Phạm Khả T.

- Về con chung: Chấp nhận yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung của chị Phạm Thị L, giao cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Phạm Anh Th, sinh ngày 10/6/2017. Chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh T cho đến khi chị L có yêu cầu. Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án Phí: Chị Phạm Thị L chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về tố tụng:** Nguyên đơn chị Phạm Thị L khởi kiện xin ly hôn và đề nghị giải quyết về con chung với bị đơn là anh Phạm Khả T. Bị đơn cư trú tại phường Thắng Lợi, thuộc thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Căn cứ theo quy định tại Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Về sự vắng mặt của đương sự: Anh Phạm Khả T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, anh T có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Phạm Khả T.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị L và anh Phạm Khả T kết hôn năm 2015. Trước khi kết hôn có tìm hiểu, hôn nhân là do tự nguyện, vợ chồng có làm đám cưới theo phong tục tập quán địa phương và đăng ký kết hôn tại UBND phường Thắng Lợi, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, nên được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, không hòa hợp trong cuộc sống nên vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, vợ chồng đã ly thân được 03 tháng, đôi bên không còn quan tâm chăm sóc nhau. Chị L có đơn xin ly hôn anh T, quá trình thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng anh T không nhất trí ly hôn. Tòa án đã triệu tập anh T đến tham gia phiên tòa để Hội đồng xét xử phân tích hòa giải, anh T có đơn xin xét xử vắng mặt và có quan điểm nhất trí ly hôn theo yêu cầu của chị L. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trở nên trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị L là phù hợp.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Phạm Anh Th, sinh ngày 10/6/2017. Hiện con chung đang ở với chị L. Khi ly hôn chị L đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét yêu cầu của chị L về việc giao con chung Hội đồng xét xử thấy: Chị L có công việc và thu nhập, có chỗ ăn ở ổn định, hiện tại con đang ở với chị L, được chị L chăm sóc nuôi dưỡng chu đáo. Phạm Anh Th, sinh ngày 10/6/2017 chưa đủ 36 tháng tuổi cần mẹ chăm sóc. Theo quy định tại khoản 3 Điều 81/ Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 “ *Về Nguyên tắc con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, nếu các bên không có thỏa thuận khác*”. Quá trình giải quyết anh T nhất trí giao con chung cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Nên thấy cần tiếp tục giao con chung như hiện tại để không ảnh hưởng đến tâm sinh lý và sự phát triển toàn diện của con chung và đúng theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào Điều 81, 82, 83 luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị L, giao cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Phạm Anh Th, sinh ngày 10/6/2017 là phù hợp.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Anh T được quyền đi lại thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

[2.4] Về tài sản chung, công nợ: Chị L, anh T xác định không có. Không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Chị L phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, 147; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Phạm Thị L và anh Phạm Khả T.

Chị Phạm Thị L được ly hôn anh Phạm Khả T.

2. Về con chung:

Giao cho chị Phạm Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung Phạm Anh Th, sinh ngày 10/6/2017.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Phạm Khả T. Anh Phạm Khả T được quyền đi lại thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

4. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

6. Về công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

7. Về án phí: Chị Phạm Thị L phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ tại biên lai thu số 0007515 ngày 02 tháng 10 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể T ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể T ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết hợp lệ kết quả xét xử../.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKSND cùng cấp ;
- Chi cục Thi hành án cùng cấp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HÀM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Trần Thị Bình